

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Kế hoạch số 02/KH-MTTQ-BCĐ ngày 01/4/2026
của Ban Chỉ đạo Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng
Việt Nam” tỉnh Đồng Tháp năm 2026**

Thực hiện Kế hoạch số 02/KH-MTTQ-BCĐ ngày 01/4/2026 của Ban Chỉ đạo Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” tỉnh Đồng Tháp thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2026 (sau đây viết là Kế hoạch số 02/KH-MTTQ-BCĐ); Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 02/KH-MTTQ-BCĐ trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt và triển khai mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ trọng tâm được đề ra tại Kế hoạch số 02/KH-MTTQ-BCĐ. Tạo sự thống nhất, đồng bộ các nội dung triển thực hiện từ tỉnh đến các xã, phường, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” (sau đây viết là Cuộc vận động).

- Cụ thể hóa, phân công các sở, ngành, địa phương trong triển khai thực hiện tại Kế hoạch số 02/KH-MTTQ-BCĐ; bảo đảm sự nhất quán với việc tổ chức thực hiện nội dung, giải pháp.

2. Yêu cầu

- Nội dung thực hiện bám sát theo quan điểm, chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Thông báo Kết luận số 264-TB/TW ngày 31/7/2009 của Bộ Chính trị; Kết luận số 107-KL/TW ngày 10/4/2015 của Ban Bí thư; Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư; Kế hoạch số 29-KH/TU ngày 22/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Tháp về thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư; Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 23/02/2026 của Ban Chỉ đạo Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư; Kế hoạch số 02/KH-MTTQ-BCĐ của Ban Chỉ đạo Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” tỉnh và các văn bản có liên quan đến Cuộc vận động.

- Việc triển khai thực hiện Cuộc vận động bảo đảm nghiêm túc, thiết thực, chất lượng, hiệu quả; bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, sự vào cuộc

quyết liệt của các sở, ban, ngành tỉnh; xã, phường, doanh nghiệp, cộng đồng, người dân và cả hệ thống chính trị.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân thành viên Ban Chỉ đạo trong chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện, kịp thời thông tin, đề xuất, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện theo quy định.

II. NỘI DUNG TRỌNG TÂM

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện Cuộc vận động

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong các cấp, các ngành, các tầng lớp Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam và toàn xã hội về mục đích, ý nghĩa của Cuộc vận động, nhằm khơi dậy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, trí tuệ, bản lĩnh, trách nhiệm, khát vọng vươn lên của người Việt Nam trong sản xuất, kinh doanh, quảng bá và sử dụng hàng Việt Nam; tạo sự chuyển biến thực sự về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, doanh nghiệp và người dân trong thực hiện Cuộc vận động.

- Khuyến khích, động viên người tiêu dùng Việt Nam ưu tiên sử dụng hàng Việt Nam; các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trong nước ưu tiên sử dụng nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu và các yếu tố đầu vào là các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ của Việt Nam.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng nhằm bảo vệ người tiêu dùng, hàng hóa sản xuất trong nước.

2. Đẩy mạnh quảng bá, giới thiệu, phân phối sản phẩm, hàng hóa Việt Nam

- Tăng cường hướng dẫn các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới sáng tạo trong xúc tiến các hoạt động quảng bá, giới thiệu sản phẩm, hàng hóa Việt và các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trong tỉnh có các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ được người tiêu dùng ưa thích.

- Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong phát triển thương mại điện tử và kênh thương mại hiện đại, kết hợp hài hòa với hoạt động thương mại, phân phối truyền thống, trọng tâm là thị trường trong nước, đồng thời mở rộng ra thị trường nước ngoài, nhất là các thị trường mà Việt Nam đã ký Hiệp định Thương mại tự do.

- Tiếp tục phát triển sản phẩm OCOP ở các địa phương trong tỉnh theo hướng đi vào chiều sâu, chất lượng, đặc trưng, đa giá trị, thân thiện với môi trường, gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong chế biến, khai thác tiềm năng, lợi thế và giá trị văn hóa địa phương, xây dựng thương hiệu và mở rộng thị trường; đẩy mạnh các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển quản lý chất lượng sản phẩm OCOP,

quan tâm hỗ trợ và khuyến khích các chủ thể OCOP yếu thế như: phụ nữ, người khuyết tật,...

3. Phối hợp tổ chức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng, tuyên dương doanh nghiệp tiêu biểu, bình chọn sản phẩm Việt Nam chất lượng

Phối hợp, đề xuất tôn vinh, biểu dương, khen thưởng các doanh nghiệp có sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ được người Việt Nam tin dùng, doanh nghiệp Việt Nam sáng tạo, ứng dụng công nghệ mới trong sản xuất kinh doanh và phân phối hoặc có nhiều thành tích trong thực hiện Cuộc vận động. Qua đó, kịp thời giới thiệu các cá nhân, doanh nghiệp tham gia chương trình “Tôn vinh những doanh nhân, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo để hàng hóa, thương hiệu Việt phát triển bền vững”.

4. Tăng cường công tác phối hợp kiểm tra, giám sát bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, phát triển thị trường, xây dựng và bảo vệ thương hiệu sản phẩm, phân phối và tiêu dùng hàng Việt. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, hàng không bảo đảm an toàn thực phẩm và gian lận thương mại. Tăng cường công tác quản lý thị trường, kiểm tra, giám sát thông tin về hàng hóa, dịch vụ trên mạng.

- Tiếp tục phát huy sức mạnh toàn dân tham gia giám sát, phát hiện các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng; phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra xử lý nghiêm minh, kịp thời các đối tượng sản xuất, kinh doanh, quảng cáo, phân phối hàng giả, hàng vi phạm sở hữu trí tuệ, hàng kém chất lượng, không bảo đảm an toàn nhằm bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Xử lý nghiêm những trường hợp lợi dụng Cuộc vận động để tuyên truyền, xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, hàng hóa của Việt Nam, các đối tượng mua, bán hàng giả, hàng nhái, làm ảnh hưởng không tốt đối với người tiêu dùng Việt Nam.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về mua sắm tài sản, hàng hóa từ nguồn ngân sách Nhà nước, đảm bảo các cơ quan đơn vị không đưa vào hồ sơ mời thầu các tiêu chuẩn kỹ thuật gây hạn chế sự tham gia của hàng hóa nội địa có chất lượng tương đương.

III. MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM NĂM 2026

1. Các sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường xác định rõ việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Cuộc vận động là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo gắn việc thực

hiện Cuộc vận động với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở ngành, địa phương.

2. Ưu tiên sử dụng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ của Việt Nam trong việc mua sắm, sử dụng dịch vụ phục vụ công tác điều hành, hoạt động chung của tỉnh. Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường phải ưu tiên sử dụng sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ của Việt Nam và của tỉnh; chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức đề cao trách nhiệm, gương mẫu đi đầu trong việc tiêu dùng hàng Việt Nam.

3. Tiếp tục đẩy mạnh công tác triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thương mại trong nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (theo Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 13/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ).

4. Tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại và ứng dụng thương mại điện tử trong các hoạt động mua sắm hàng Việt Nam theo hình thức phù hợp với tình hình mới, nhằm quảng bá, giới thiệu sản phẩm của doanh nghiệp Việt Nam tới các đối tác, doanh nghiệp trong và ngoài nước.

5. Tổ chức các Chương trình, Hội nghị kết nối cung cầu giữa doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

6. Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) theo chuỗi giá trị gắn với chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ và hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, bảo đảm an toàn thực phẩm. Xây dựng các vùng nguyên liệu tập trung, đáp ứng yêu cầu về chất lượng, an toàn thực phẩm; tổ chức cấp mã số vùng trồng, vùng nuôi, ao nuôi bảo đảm truy xuất nguồn gốc; mã cơ sở đóng gói, nhãn mác hàng nông sản. Nhân rộng các chuỗi cung ứng ngành hàng, chuỗi giá trị nông lâm thủy sản an toàn gắn với truy xuất nguồn gốc.

7. Tạo điều kiện cho doanh nghiệp/đơn vị phân phối thực hiện các chương trình kích cầu tiêu dùng như: tổ chức các sự kiện, hội chợ, tuần lễ mua sắm, giảm giá, khuyến mại để thúc đẩy nhu cầu chi tiêu. Đẩy mạnh Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”,... gắn với quảng bá thương hiệu sản phẩm địa phương, OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu góp phần tăng khả năng tiếp cận của người tiêu dùng đối với hàng hoá trong nước.

8. Tiếp tục triển khai các hoạt động của Đề án “Người Việt Nam ưu tiên dùng thuốc Việt Nam” theo Quyết định số 4824/QĐ-BYT ngày 03/12/2012 của Bộ Y tế.

III. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp quản lý; các nguồn tài trợ, viện trợ, nguồn huy động hợp pháp khác từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công nhiệm vụ trong Kế hoạch này có trách nhiệm lồng ghép từ các chương trình mục tiêu, chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển kinh tế - xã hội, xúc tiến thương mại và các chương trình khoa học công nghệ khác có liên quan.

3. Việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch áp dụng theo đúng quy định pháp luật và các quy định khác có liên quan, đồng thời đảm bảo tính hiệu quả và tiết kiệm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

Chủ trì triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ trước ngày 05/6/2026 (báo cáo 6 tháng) và trước ngày 05/12/2026 (báo cáo năm) báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh gửi Ban Chỉ đạo Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” tỉnh, đồng gửi Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi.

2. Các Sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép vào các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực để triển khai thực hiện và tham gia phối hợp chặt chẽ với các cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch này.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

3. Chế độ báo cáo

Định kỳ trước trước ngày 01/6/2026 (báo cáo 6 tháng) và trước ngày 01/12/2026 (báo cáo năm), các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có ý kiến gửi Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo. / *MHT*

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Các sở, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- VPUB: CVP và các PCVP;
- Lưu: VT, P.KT (Ngân).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Diệu
Nguyễn Thành Diệu

Phụ lục

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SỐ 02/KH-MTTQ-BCĐ NGÀY 01/4/2026 CỦA BAN CHỈ ĐẠO CUỘC VẬN ĐỘNG “NGƯỜI VIỆT NAM ƯU TIÊN DÙNG HÀNG VIỆT NAM” TỈNH ĐỒNG THÁP
(Kèm theo Kế hoạch số 7.7.4./KH-UBND ngày 28./5./2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

| STT | NHIỆM VỤ/HOẠT ĐỘNG | THỜI GIAN HOÀN THÀNH | ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ | ĐƠN VỊ PHỐI HỢP | Nguồn lực thực hiện |
|----------|--|----------------------|---------------------------------|--|--|
| I | NỘI DUNG TRỌNG TÂM | | | | |
| 1 | Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện Cuộc vận động | | | | |
| 1.1 | Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong các cấp, các ngành, các tầng lớp Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam và toàn xã hội về mục đích, ý nghĩa của Cuộc vận động, nhằm khơi dậy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, trí tuệ, bản lĩnh, trách nhiệm, khát vọng vươn lên của người Việt Nam trong sản xuất, kinh doanh, quảng bá và sử dụng hàng Việt Nam | Thường xuyên | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | - Sở Công Thương, các sở, ngành có liên quan, UBND các xã, phường | Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 1.2 | Khuyến khích, động viên người tiêu dùng Việt Nam ưu tiên sử dụng hàng Việt Nam; khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trong nước ưu tiên sử dụng nguyên, nhiên, vật liệu và các yếu tố đầu vào là các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ của Việt Nam. | Thường xuyên | Sở Công Thương | Các Sở, ngành, các đơn vị, tổ chức có liên quan và UBND các xã, phường | Khuyến khích, động viên người tiêu dùng Việt Nam ưu tiên sử dụng hàng Việt Nam; khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trong nước ưu tiên |

| STT | NHIỆM VỤ/HOẠT ĐỘNG | THỜI GIAN HOÀN THÀNH | ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ | ĐƠN VỊ PHỐI HỢP | Nguồn lực thực hiện |
|----------|--|----------------------|--------------------------|--|--|
| | | | | | sử dụng nguyên, nhiên, vật liệu và các yếu tố đầu vào là các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ của Việt Nam. |
| 1.3 | Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng nhằm bảo vệ người tiêu dùng, hàng hóa sản xuất trong nước. | Thường xuyên | Sở Công Thương | Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường và các đơn vị, tổ chức có liên quan | Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 2 | Đẩy mạnh quảng bá, giới thiệu, phân phối sản phẩm, hàng hóa Việt Nam | | | | |
| 2.1 | Tăng cường hướng dẫn các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới sáng tạo trong xúc tiến các hoạt động quảng bá, giới thiệu sản phẩm, hàng hóa Việt và các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trong tỉnh có các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ được người tiêu dùng ưa thích | Quý III/2026 | Sở Khoa học và Công nghệ | Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; Sở Tài chính, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường và các đơn vị, tổ chức có liên quan | Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 2.2 | Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong phát triển thương mại điện tử và kênh thương mại hiện đại, kết hợp hài hòa với hoạt động thương mại, phân | Quý III/2026 | Sở Công Thương | Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi | Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác |

| STT | NHIỆM VỤ/HOẠT ĐỘNG | THỜI GIAN HOÀN THÀNH | ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ | ĐƠN VỊ PHỐI HỢP | Nguồn lực thực hiện |
|-----|---|----------------------|------------------------------|---|---|
| | phối truyền thống, trọng tâm là thị trường trong nước, đồng thời mở rộng ra thị trường nước ngoài, nhất là các thị trường mà Việt Nam đã ký Hiệp định Thương mại tự do. | | | trường, UBND các xã, phường và các đơn vị, tổ chức có liên quan | |
| 2.3 | Tiếp tục phát triển sản phẩm OCOP ở các địa phương trong tỉnh theo hướng đi vào chiều sâu, chất lượng, đặc trưng, đa giá trị, thân thiện với môi trường, gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong chế biến, khai thác tiềm năng, lợi thế và giá trị văn hóa địa phương, xây dựng thương hiệu và mở rộng thị trường; đẩy mạnh các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển quản lý chất lượng sản phẩm OCOP, quan tâm hỗ trợ và khuyến khích các chủ thể OCOP yếu thế như: Phụ nữ, người khuyết tật,... | Thường xuyên | Sở Nông nghiệp và Môi trường | Sở Công Thương, Sở Tài chính, UBND các xã, phường và các đơn vị, tổ chức có liên quan | Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 3 | Phối hợp tổ chức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng, tuyên dương doanh nghiệp tiêu biểu, bình chọn sản phẩm Việt Nam chất lượng | | | | |

| STT | NHIỆM VỤ/HOẠT ĐỘNG | THỜI GIAN HOÀN THÀNH | ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ | ĐƠN VỊ PHỐI HỢP | Nguồn lực thực hiện |
|----------|--|----------------------|----------------|---|---|
| 3.1 | Phối hợp, đề xuất tôn vinh, biểu dương, khen thưởng các doanh nghiệp có sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ được người Việt Nam tin dùng, doanh nghiệp Việt Nam sáng tạo, ứng dụng công nghệ mới trong sản xuất kinh doanh và phân phối hoặc có nhiều thành tích trong thực hiện Cuộc vận động. | Năm 2026 | Sở Tài chính | Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ngành và UBND các xã/phường | Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 4 | Tăng cường công tác phối hợp kiểm tra, giám sát bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng | | | | |
| 4.1 | Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng kém, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, hàng không bảo đảm an toàn thực phẩm và gian lận thương mại. Tăng cường công tác quản lý thị trường, kiểm tra, giám sát thông tin về hàng hóa, dịch vụ trên mạng | Thường xuyên | Sở Công Thương | Các sở, ngành và UBND các xã/phường | Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 4.2 | Xử lý nghiêm những trường hợp lợi dụng Cuộc vận động để tuyên truyền, xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, hàng hoá của Việt Nam, các đối tượng | Năm 2026 | Công an tỉnh | Các sở, ngành và UBND các xã/phường | Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác |

| STT | NHIỆM VỤ/HOẠT ĐỘNG | THỜI GIAN HOÀN THÀNH | ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ | ĐƠN VỊ PHỐI HỢP | Nguồn lực thực hiện |
|-----------|---|----------------------|------------------------------------|-------------------------------------|---|
| | mua, bán hàng giả, hàng nhái, làm ảnh hưởng không tốt đối với người tiêu dùng Việt Nam | | | | |
| II | MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM NĂM 2026 | | | | |
| 1 | Các sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường xác định rõ việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Cuộc vận động là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo gắn việc thực hiện Cuộc vận động với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở ngành, địa phương. | Quý II/2026 | Các sở, ngành, UBND các xã, phường | | Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 2 | Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện nghiêm các quy định về mua sắm tài sản, hàng hóa sản xuất trong nước khi triển khai dự toán ngân sách năm 2026 | Quý IV/2026 | Sở Tài chính | Các sở, ngành và UBND các xã/phường | Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 3 | Ưu tiên sử dụng sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ của Việt Nam và của tỉnh; chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức đề cao trách nhiệm, gương mẫu đi đầu trong việc tiêu dùng hàng Việt Nam | Quý IV/2026 | Các sở, ngành, UBND các xã, phường | | Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 4 | Tiếp tục đẩy mạnh công tác triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thương | Quý IV/2026 | Sở Công Thương | Các sở, ngành và UBND các xã/phường | Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp |

| STT | NHIỆM VỤ/HOẠT ĐỘNG | THỜI GIAN HOÀN THÀNH | ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ | ĐƠN VỊ PHỐI HỢP | Nguồn lực thực hiện |
|-----|--|----------------------|------------------------------|-------------------------------------|---|
| | mại trong nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (theo Quyết định số 1163/QĐ-TTg, ngày 13/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ) | | | | pháp khác |
| 5 | Tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại và ứng dụng thương mại điện tử trong các hoạt động mua sắm hàng Việt Nam theo hình thức phù hợp với tình hình mới, nhằm quảng bá, giới thiệu sản phẩm của doanh nghiệp Việt Nam tới các đối tác, doanh nghiệp trong và ngoài nước | Quý IV/2026 | Sở Công Thương | Các sở, ngành và UBND các xã/phường | Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 6 | Tổ chức các Chương trình, Hội nghị kết nối cung cầu giữa doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh | Quý IV/2026 | Sở Công Thương | Các sở, ngành và UBND các xã/phường | Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 7 | Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) theo chuỗi giá trị gắn với chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ và hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, bảo đảm an toàn thực phẩm. Xây dựng các vùng nguyên liệu tập trung, đáp ứng yêu cầu về chất lượng, an toàn thực phẩm; tổ chức cấp mã số vùng trồng, vùng nuôi, ao nuôi bảo | Quý IV/2026 | Sở Nông nghiệp và Môi trường | Các sở, ngành và UBND các xã/phường | Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác |

| STT | NHIỆM VỤ/HOẠT ĐỘNG | THỜI GIAN HOÀN THÀNH | ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ | ĐƠN VỊ PHỐI HỢP | Nguồn lực thực hiện |
|-----|--|----------------------|----------------|-------------------------------------|---|
| | đảm truy xuất nguồn gốc; mã cơ sở đóng gói, nhãn mác hàng nông sản. Nhân rộng các chuỗi cung ứng ngành hàng, chuỗi giá trị nông lâm thủy sản an toàn gắn với truy xuất nguồn gốc | | | | |
| 8 | Tạo điều kiện cho doanh nghiệp/đơn vị phân phối thực hiện các chương trình kích cầu tiêu dùng như: Tổ chức các sự kiện, hội chợ, tuần lễ mua sắm, giảm giá, khuyến mại để thúc đẩy nhu cầu chi tiêu. Đẩy mạnh cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”,... gắn với quảng bá thương hiệu sản phẩm địa phương, OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu góp phần tăng khả năng tiếp cận của người tiêu dùng đối với hàng hoá trong nước | Quý IV/2026 | Sở Công Thương | Các sở, ngành và UBND các xã/phường | Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 9 | Tiếp tục triển khai các hoạt động của Đề án “Người Việt Nam ưu tiên dùng thuốc Việt Nam” theo Quyết định số 4824/QĐ-BYT, ngày 03/12/2012 của Bộ Y tế. | Quý IV/2026 | Sở Y tế | Các sở, ngành và UBND các xã/phường | Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác |